TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN CẦU GIẤY** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** Số: 25 /2024/QĐST- KDTM	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Cầu Giấy, ngày 19 tháng 12 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ các Điều 357, Điều 463, Điều 468, Điều 470 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng12 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án KDTM thụ lý số 111/2024/TLST-KDTM ngày 22/11/2024 về vụ kiện " Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

XÉT THẤY :

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữ các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

<u>Nguyên đơn</u>: Ngân hàng TMCP M.

Địa chỉ: phường A, quận B, thành phố Hà Nội. Đại diện theo pháp luật : Ông N C D, Chủ tịch HĐQT. Đại diện theo ủy quyền : Bà T T H, Ông P V N, cán bộ xử lý nợ (Giấy ủy quyền 18/6/2024)

<u>Bị đơn:</u> Công ty cổ phần N.

Địa chỉ : phường C, quận D , Hà Nội. Đại diện theo pháp luật : Ông Đ T S, Chủ tịch Hội đồng quản trị

<u>Người có nghĩa vụ liên quan</u> :

+ Ông V H Q. Địa chỉ : thị trấn E, huyện F, thành phố Hà Nội.

+ Ông H T S. Địa chỉ : xã G, huyện H, tỉnh Thái Bình.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ngân hàng TMCP M và Công Ty Cổ phần N xác nhận có ký các Hợp đồng cho vay hạn mức số: TaicaponlineSME-xxx ngày 30/3/2023; Hợp đồng vay

hạn mức thấu chi số ThauchionlineSME-xxx ngày 31/7/2023. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông V H Q và ông H T S xác nhận có ký Hợp đồng bảo lãnh số 01/HĐBL/VPBANK-VHQ và Hợp đồng bảo lãnh số 01/HĐBL ngày 30/3/2023.

Công Ty Cổ phần N xác nhận nợ Ngân hàng TMCP M số tiền tính đến ngày 11/12/2024 gồm : Nợ gốc: 1.167.250.904 đồng; Nợ lãi và phạt chậm trả lãi là : 396.838.787 đồng . Tổng cộng là : 1.564.089.691 đồng (*Một tỷ, năm trăm sáu mươi tư triệu, không trăm tám mươi chín nghìn, sáu trăm chín mươi mốt nghìn đồng*).

Các đương sự đã thống nhất lộ trình trả nợ của Công Ty Cổ phần N cụ thể như sau:

+ Ngày 25/12/2024: thanh toán trả 20.000.000 đồng nợ gốc

+ Ngày 25/01/2025: thanh toán trả 20.000.000 đồng nợ gốc

+ Ngày 25/02/2025: thanh toán trả 20.000.000 đồng nợ gốc

+ Ngày 25/03/2025: Tất toán toàn bộ khoản vay bao gồm nợ gốc, nợ lãi và phạt chậm trả cho Ngân hàng TMCP M.

Kể từ ngày 12/12/2024, Công Ty Cổ phần N tiếp tục phải chịu các khoản lãi phát sinh trên dư nợ gốc chưa thanh toán cho Ngân hàng TMCP M theo Hợp đồng cho vay hạn mức số: TaicaponlineSME-xxx ngày 30/3/2023 và Hợp đồng vay hạn mức thấu chi số ThauchionlineSME-xxx ngày 31/7/2023.

Trong trường hợp Công Ty Cổ phần N không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán nợ cho M, ông V H Q, ông H T S có nghĩa vụ trả nợ cho Công Ty Cổ phần M theo Hợp đồng bảo lãnh số 01/HĐBL/M-VHQ và Hợp đồng bảo lãnh số 01/HĐBL ngày 30/3/2023.

Trường hợp Công Ty Cổ phần N, ông V H Q, ông H T S không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán nợ cho M theo đúng lộ trình cam kết, M có quyền yêu cầu thi hành án ngay để thu hồi khoản nợ.

3. Về án phí: Công Ty Cổ phần N tự nguyện chịu toàn bộ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là: 29.461.345 đồng (*Hai mươi chín triệu, bốn trăm sáu mươi mốt nghìn, ba trăm bốn mươi lăm đồng*) .Trả lại cho Ngân hàng TMCP M toàn bộ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 26.695.000 đồng *(Hai mươi sáu triệu, sáu trăm chín mươi lăm nghìn đồng)* theo biên lai số 0046715 ngày 20/11/2024 của Chi cục thi hành án dân sự quận Cầu Giấy , thành phố Hà Nội.

4. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân

sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát ND quận Cầu Giấy;
- Chi cục THA dân sự quận Cầu Giấy;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

Thẩm phán

Nguyễn Thùy Chi